

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngu

Ông Đinh Quốc Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST - HS ngày 15/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lại Thị T1**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1959.

Nơi cư trú: xóm Y1, xã Y, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: lớp 03/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lại Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2 (đã chết); Có chồng là Vũ Văn T5, sinh năm 1957; có 04 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1987. Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 03

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Hiện đang tại ngoại tại địa phương tại xóm Y1, xã Y, huyện P. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

Bị hại: Bà Phạm Thị T2, sinh năm 1971, địa chỉ: Xóm Y1, xã Y, huyện P, tỉnh T. (Có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Vũ Thị Thêm, sinh năm 1964, địa chỉ: Xóm Y1, xã Y, huyện P, tỉnh T. (Vắng mặt)

- Ông Lại Đắc T3, sinh năm 1967, địa chỉ: Xóm Y1, xã Y, huyện P, tỉnh T. (Có mặt)

- Anh Hà Văn Tuấn, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Phạm Thị T2, ông Lại Đắc T3 là vợ chồng. Ngày 18/5/2023, ông T3 và bà T2 đã có quyết định công nhận T1 tình ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương. Về phần tài sản chung của hai vợ chồng các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên hiện tài sản chung của hai vợ chồng vẫn do ông T3, bà T2 cùng quản lý và sử dụng.

Ngày 16/6/2023, ông T3 tự đứng ra thỏa T1 bán cho anh Nguyễn Văn D một số cây gỗ Xoan - là tài sản chung của ông T3 và bà T2 với giá 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng), anh D đã trả đủ tiền cho ông T3, ông T3 không thống nhất hay trao đổi gì với bà T2 về việc bán số cây gỗ Xoan cho anh D. Sáng 17/6/2023, anh D cùng đội thợ cắt cây do anh D thuê đến nhà ông T3 để cắt cây. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, bà T2 phát hiện nên đã ngăn cản không cho D cắt cây, tại đây bà T2 nhặt 01 cành gỗ Xoan tươi dài khoảng 40cm, vệt 01 nhát vào tay anh Hà Văn Tuấn, là thợ cắt cây thuê cho D, thấy vậy, cả nhóm dừng lại không cắt cây nữa mà đi về sân nhà cũ của vợ chồng ông T3, cách đó khoảng 10 mét ngồi đợi ông T3 về để giải quyết. Lúc này có bà Lại Thị T1- là chị gái ruột ông T3, ông Lại Long Toàn cùng vợ là bà Vũ Thị Thêm, đang ở nhà bà T1 ở gần đó biết chuyện nên cùng nhau đi sang sân nhà ông T3. Khi gặp nhóm thợ cắt cây, bà T1 nói với anh D, số cây gỗ Xoan là của riêng ông T3 nên ông T3 được bán, bà T2 không có quyền ngăn cản, dẫn đến bà T2 và bà T1 xô sát, cãi chửi nhau, bà T1 nhặt 01 đoạn gậy bằng cây gỗ cây Xoan tươi dài khoảng 40 cm, đường kính 04cm ở gần đó, dùng tay phải vệt nhiều nhát vào vùng đùi trái, vai trái, phần gò má bên phải bà T2 làm bà T2 bị thương. Được nhiều người can ngăn nên sự việc đánh nhau được chấm dứt. Sau đó bà T2 đến trụ sở Công an xã Y trình báo. Hồi 09 giờ 07 phút cùng ngày, Công an xã Y đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ, niêm phong vật chứng, đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền.

Về phía bà T2, sau khi bị đánh được người nhà đưa đến Bệnh viện A Thái Nguyên để khám và điều trị thương tích. Tại Bệnh án xác định vào viện hồi 15 giờ 41 phút ngày 17/6/2023 xác định các dấu vết thương tích C khi vào viện: Chấn thương đụng dập nhãn cầu (P), xuất huyết dưới kết mạc, tổn thương nông nhiều vùng cơ thể, điều trị đến ngày 03/7/2023 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 605, ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên xác định các kết quả C: Chấn thương mắt phải gây giảm thị lực 1/10. Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thị T2 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là

21% (Hai mươi một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Quá trình điều tra vụ án, Lại Thị T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng gậy bằng cây gỗ Xoan tươi, vút nhiều nhát vào vùng đầu, vai, chân bà T2 dẫn đến bà T2 bị thương tích như trên, lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích, lời khai người làm chứng, người chứng kiến...

Về phần bồi thường: Ngày 14/8/2023, Lại Thị T1 đã tự nguyện bồi thường cho bà T2 số tiền 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), bà T2 đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo T1.

Vật chứng vụ án: 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 40 cm, đường kính 04 cm, được niêm phong ký hiệu (T); 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen, loại mũ nửa đầu, hở mặt, có kính chắn gió phía trước, phía trước mũ có chữ GRS màu trắng. Hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSPL ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Lại Thị T1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo T1 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Thị T1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lại Thị T1 mức án từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 40 cm, đường kính 04 cm; Trả lại cho bà Phạm Thị T2 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen, loại mũ nửa đầu, hở mặt, có kính chắn gió phía trước, phía trước mũ có chữ GRS màu trắng

Về dân sự: Đã giải quyết xong, không đề nghị xem xét

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người cao tuổi và bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo, bị hại không tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của bà Thêm, anh Tuấn là những người làm chứng trong vụ án: Tòa án đã gửi giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng những người làm chứng này vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng. Quá trình điều tra những người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, những người này không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng trên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/6/2023, tại nhà riêng của bà Phạm Thị T2, ở xóm Y1, xã Y, huyện Phú Lương, do mâu thuẫn cá nhân nên Lại Thị T1 đã có hành vi sử dụng 01 gậy gỗ, loại gỗ cây xoan tươi cứng, chắc, dài 40 cm, đường kính 04 cm vụt nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, vai, và chân bà T2, hậu quả bà T2 bị thương tích phải đi bệnh viện điều trị, kết luận giám định pháp y xác định bà T2 bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 21% (*Hai mươi một phần trăm*).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Nội dung của Điều luật quy định như sau:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích...

“1. Người nào cố ý gây thương tích...cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm

a)

đ) Gây thương tích...cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại có những lời lẽ thô tục, thách thức bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 40 cm, đường kính 04 cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen, loại mũ nửa đầu, hở mặt, có kính chắn gió phía trước, phía trước mũ có chữ GRS màu trắng thu giữ của bà Phạm Thị T2 vẫn còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bà T2.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Do vậy Hội đồng xét xử cần ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này, bà Phạm Thị T2 có hành vi sử dụng 01 đoạn gậy gỗ cứng, chắc, vút 01 nhát vào tay anh Hà Văn Tuấn gây thương tích nhẹ, không phải đi điều trị, ngày 04/8/2023 anh Tuấn có đơn từ chối việc giám định thương tích, và không yêu cầu bà T2 phải bồi thường gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không xử lý đối với bà T2 về hành vi này

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người cao tuổi, đang phải nuôi con bị bệnh tâm thần, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và lời thỉnh cầu của bị cáo, không cần phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội vẫn có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội và mặt khác, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lại Thị T1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lại Thị T1 **02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm**.

Giao bị cáo Lại Thị T1 cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Lại Thị T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Lại Thị T1 đã bồi thường cho người bị hại Phạm Thị T2 số tiền **15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)**.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 40 cm, đường kính 04 cm, được niêm phong trong ký hiệu T.

- Trả lại cho bà Phạm Thị T2 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen, loại mũ nửa đầu, hở mặt, có kính chắn gió phía trước, phía trước mũ có chữ GRS màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 07/2024 ngày 25/10/2023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lại Thị T1.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Lương;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Lương;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Lương;
- CC T.H.A DS huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Lý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Lý

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
 - Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Lý

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Bị hại, ;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Lý